



Số: 46 BC/BKS

Nam Định, ngày 05 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

Tại Đại hội đồng cổ đông

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định

Kính thưa: - Quý vị cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban điều hành Công ty
- Quý đại biểu

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định, quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2016 của Tổng công ty đã được Công ty TNHHKPMG Việt nam kiểm toán ngày 30/03/2017.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định ngày 24/4/2016.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 về một số lĩnh vực sau:

1/ Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị trong công tác quản lý và điều hành của Ban lãnh đạo Tổng Công ty.

2/ Kiểm soát, giám sát Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính hợp lý, hợp pháp của các số liệu tài chính trong công tác thống kê kế toán của Tổng Công ty năm 2016.

3/ Đánh giá hoạt động của HĐQT trong suốt niên độ từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

I. KIỂM TRA GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA TỔNG CÔNG TY.

1- Tình hình chung:

Năm 2016 tình hình chính trị, kinh tế thế nói chung đặc biệt ngành dệt may vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Ngành dệt may nguyên phụ liệu chủ yếu là nhập khẩu nhưng giá cả lại biến động thất thường, ngành công nghiệp phụ trợ yếu, một số yếu tố đầu vào tăng như: Biến động tỷ giá, giá điện, nước.

tiền lương, BHXH... tăng, đã tác động không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Ngoài ra sức mua của thị trường nội địa nhìn chung còn hạn chế, nên việc nâng cao doanh thu hàng nội địa còn khó khăn.

2- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty:

- Ngành sợi, dệt: Giá nguyên liệu bông, xơ liên tục tăng. Thị trường sợi xuất khẩu giảm, giá sợi giảm. Thị trường nội địa cũng khó khăn trong việc tiêu thụ vải dệt thoi và khó khăn trong việc thu hồi công nợ.

- Ngành may: Cũng khó khăn do qui mô nhỏ, đơn hàng nhỏ, giá giảm.

- Tình hình thực hiện đầu tư di dời chậm so với tiến độ.

Tình hình sản xuất kinh doanh và thị trường năm 2016 : công ty dần ổn định SX toàn tuyến Sợi-Dệt-Nhuộm-May, mở rộng thị trường xuất khẩu, nội địa. Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã đề ra nhiều giải pháp nhằm ổn định sản xuất, chăm lo phát triển thêm thị trường, tiết kiệm chi phí nhưng kết quả hoạt động SXKD năm 2016 không đạt so với nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng Công ty CP Dệt May Nam Định năm 2016. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

2.1 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2016:

a, So với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:

		TH Năm 2015	Năm 2016		So sánh	
			KH NQĐHĐCĐ	Thực hiện	TH/KH	TH 2016/2015
1	Doanh thu công ty mẹ	572.325	606.406	644.278	106,25%	112,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.745	20.000	18.409	92,05%	133,93%

- Về doanh thu vượt 6,25% so với NQĐHĐCĐ, tăng 12,57% so với năm 2015.

- Về lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 92% so với NQĐHĐCĐ, tăng 33,93% so với năm 2015.

b, Đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty(Công ty mẹ):

CHỈ TIÊU	đ/v	Công ty mẹ		Báo cáo hợp nhất	
		Năm 2015	Năm 2016	Năm 2015	Năm 2016
A- Kết quả kinh doanh					
1. Tổng doanh thu	Tr.đ	597.711	688.896	792.776	802.676
2. Tổng chi phí	"	583.967	670.487	770.508	762.143
Trong đó:					
Giá vốn hàng bán	"	540.719	614.,893	706.623	681.951
Chi phí tài chính	"	29.781	28.524	29.905	35.,304

Chi phí bán hàng	"	7.591	6.291	12.251	11.281
Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	5.718	16.864	21.164	29.512
3. Lợi nhuận trước thuế	"	13.745	18.409	22.697	40.533
4. Lợi nhuận sau thuế	"	11.672	15.696	18.729	35.299
5. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /DT		2,3%	2,67%	2,86%	5,05%
6. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL		10,1%	13,5%		
7. Cổ tức chia		5%	5,5%		
B- Tình hình thực hiện nghĩa vụ NSNN					
Tổng số đã nộp trong năm	"	13.890	12.632	22.551	19.089
C. Lao động và thu nhập					
1. Thu nhập BQ	đ/ng/th	4.372.101	5.206.882		
2. lao động BQ	ng	1.331	1.392		

- Doanh thu:

+ **Doanh thu của Công ty mẹ** : Thực hiện đạt 106,3% so với kế hoạch năm 2016, vượt 12,6 % so với cùng kỳ năm 2015.(Trong đó có khoản thu giá trị đền bù tài sản trên đất di dời đợt 1)

+ Doanh thu SXKD theo báo cáo hợp nhất : thực hiện là : 802.676 tỷ đồng đạt 101,19% so với cùng kỳ(năm 2015 là 793.205 tỷ đ) .

- Lợi nhuận phát sinh :

+ Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ: Thực hiện là 18.409 triệu đồng đạt 92% % so với kế hoạch và tăng 33% so với cùng kỳ .

+ Lợi nhuận trước thuế theo báo cáo hợp nhất là : 40.533 tỷ đ tăng 30,75% so với kế hoạch, tăng 78,58% so với cùng kỳ. Lợi nhuận hợp nhất tăng lên do tính phần lãi trong công ty liên kết là: 14.435 tr đ.

II. KIỂM SOÁT, GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

1. Tình hình tài chính năm 2016

Năm tài chính của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2016 kết thúc ngày 31/12/2016 theo báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH KPMG. Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính do Tổng công ty lập và đã được kiểm toán năm 2016 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2016, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC và Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính đến 31/12/2016 (đ.vị: tr đồng) :

CHỈ TIÊU	Mã	Công ty mẹ		Báo cáo hợp nhất	
		Năm 2015	Năm 2016	Năm 2015	Năm 2016
TÀI SẢN		797.873	836.376	917.909	1,006,252
T.đó:					

I. Tài sản ngắn hạn	100	458.169	439.868	552.297	558.668
1. Tiền	110	4.248	8.250	11.007	12.332
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	140.300	121.393	140.300	121.393
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	200.029	191.495	120.397	153.791
4. Hàng tồn kho	140	108.818	114.713	269.287	263.695
5. Tài sản ngắn hạn khác	150	4.774	4.017	11.306	7.457
II. Tài sản dài hạn	200	339.704	396.508	365.612	447.584
1. Tài sản cố định	220	148.583	174.318	210.080	242.746
2. Bất động sản đầu tư	230	5.898	5.653	7.838	7.470
3. Tài sản dở dang dài hạn	240	97.179	121.671	109.223	133.331
4. Đầu tư tài chính dài hạn	250	83.569	84.906	26.480	40.447
5. Tài sản dài hạn khác	260	4.475	9.960	11.991	23.590
NGUỒN VỐN		797.873	836.376	917.909	1.006.252
I. Nợ phải trả	300	638.060	668.348	751.156	812.800
1. Nợ ngắn hạn	310	443.255	433.311	550.573	569.184
2. Nợ dài hạn	330	194.805	235.037	200.583	243.616
II. Vốn chủ sở hữu	400	159.813	168.028	166.753	193.452
1. Vốn chủ sở hữu	411	136.000	136.000	136.000	136.000
2. Quỹ ĐTP	418	10.194	10.194	13.085	13.439
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	13.619	21.834	4.809	29.762

1.1- Vốn điều lệ: 136 tỷ đồng

Đvt : triệu đồng

STT	Đơn vị góp vốn	Theo BCTC	Tỷ lệ %
1	Tập đoàn Dệt May VN	72.997	53,67
2	Cổ phần của cá nhân	60.065	44,16
3	Cổ phần các nhà đầu tư (tổ chức)	2.938	2,17
	Tổng cộng		100,00

1.2- Tình hình vật tư hàng hoá tồn kho 31/12/ 2016:

- Tại công ty mẹ: Tổng giá trị hàng tồn kho đến 31/12/2016 là 114.713 tr đồng . chiếm 13,71 % trên tổng tài sản. Trong đó tồn kho chậm luân chuyển tổng số là: 5.004 tr đ. Công ty đã lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho chậm luân chuyển là 2.007 trđ.

- Theo báo cáo hợp nhất: Tổng giá trị tồn kho là 263,695 tr đ. Công ty đã lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho chậm luân chuyển là: 2,050 tr đ.

1.3- Công nợ phải thu, phải trả đến 31/12/2016:

a. Công nợ phải trả tại công ty mẹ:

Tổng nợ phải trả : 668.348 triệu đồng (chiếm 76.20% trên tổng nguồn vốn)

- Nợ ngắn hạn : 433.311 triệu đồng
Trong đó: Vay ngắn hạn Ngân hàng : 312.511 triệu đồng
- Nợ dài hạn : 235.036 triệu đồng
Trong đó: + Vay dài hạn : 155.745 triệu đồng
+ Nợ khác : 79.291 triệu đồng

***Tình hình trả lãi, nợ gốc vay Ngân hàng :**

Công ty đã đảm bảo trả nợ gốc và lãi đúng hạn, không có nợ quá hạn.

b. Công nợ phải thu ngắn hạn tại công ty mẹ: : 191.495trđ

Trong đó: - Phải thu của khách hàng : 158.560trđ

Bao gồm phải thu của các công ty con , công ty liên kết là 122,090 tr đồng, trong đó riêng Cty CP Dệt -Dệt may Nam định nợ phải thu là 109.872 tr đ / 158.560 chiếm 69,29%)

- Phải thu khách hàng khác : 35.752trđ

Tổng công nợ phải thu khó đòi theo báo cáo tài chính công ty mẹ giảm so với đầu kỳ. Phải thu khó đòi là 4.882 tr đ (số năm trước là 5.534 trđ trong đó công ty đã lập dự phòng là 3.758 tr đồng

Theo báo cáo hợp nhất: Tổng nợ phải thu khó đòi năm 2016 là: 6.494 tr đ(trên tổng nợ phải thu ngắn hạn là : 153.791 tr đ). Đã lập dự phòng là: 5.370 tr đ.

1.3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:

Tổng công ty hiện đang đầu tư tài chính dài hạn tại 11 đơn với :

Tổng vốn đầu tư dài hạn là: 84. 905 tr đ

Cổ tức thu được là : 5.403 tr đ

Còn 2 đơn vị chưa có thông báo cổ tức được chia năm 2016 là Công ty CP Bông Miền Bắc và Ngân hàng Công Thương Việt nam.

1.4. Tình hình thực hiện đầu tư:

Tổng công ty vừa sản xuất vừa triển khai dự án di dời . Về tiến độ thực hiện các dự án đầu tư chậm làm ảnh hưởng đến SXKD.

2. Kết quả giám sát về tài chính:

Ban kiểm soát đã nhận được Báo cáo Kiểm toán tài chính năm 2016 của Công ty TNHH KPMG, trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của Phòng Tài chính kế toán. Ban kiểm soát xác nhận một số vấn đề sau:

Trong năm 2016 đã lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Số liệu báo cáo kế toán đã được phản ánh một cách trung thực và hợp lý về tình hình tài chính kế toán của Tổng Công ty.

Báo cáo kế toán hợp nhất của Tổng Công ty đã được lập đúng quy định, đầy đủ kịp thời các thông tin về tình hình kế toán được công bố minh bạch đáp ứng yêu cầu của các cơ quan hữu quan.

3. Về phân chia cổ tức:

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty (Công ty mẹ) niên độ tài chính từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 đã được Công ty kiểm toán độc lập

KPMG kiểm toán. Theo tờ trình của Ban Điều hành về phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến như sau:

- Vốn điều lệ đến ngày 31/12/2016:	136.000 tr đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối:	21.834 tr đồng.
+ Lợi nhuận năm 2016:	15.695 tr đ
+ Lợi nhuận để lại năm 2015:	6.138 tr đ

Dự kiến phân phối như sau:

+ Trích lập Quỹ KT+PL :	574 tr đ
+ Chia cổ tức 5,5% :	7.480 tr đ
+ Trích quỹ ĐTPT :	10.766 tr đ
+ Lợi nhuận để lại :	3.014 tr đ

Ban Kiểm soát thấy rằng phương án chia cổ tức như Ban điều hành đề xuất là phù hợp.

III. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ – BAN ĐIỀU HÀNH

1. Trong chỉ đạo sản xuất kinh doanh:

Sự tuân thủ quy định nội bộ, quy định của Tập đoàn, của pháp luật: Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, tuân thủ đầy đủ các quy định nội bộ của Tập đoàn, qui định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty.

Hàng quý Hội đồng quản trị tổ chức họp với Ban kiểm soát, Ban kiểm soát nội bộ để nắm cụ thể và giám sát sát sao tình hình tài chính, hoạt động của các nhà máy, phòng ban. Qua giám sát Hội đồng quản trị đã có văn bản yêu cầu cơ quan điều hành thực hiện các giải pháp nhằm khắc phục các tồn tại, đẩy mạnh sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Hội đồng quản trị đã cụ thể hóa mục tiêu, phương hướng và giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2016 bằng các nghị quyết. Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về sản xuất kinh doanh, cũng như các giải pháp những ứng phó nhanh và kịp thời với những biến động của thị trường.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành, đã thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của Tổng Công ty, cổ đông và người lao động. Và đã thực hiện hoàn thành khá toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng Công ty đã quyết nghị.

Bộ máy quản lý điều hành ở các đơn vị thành viên và Tổng Công ty luôn được củng cố, vai trò điều hành của cán bộ trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng Công ty có nhiều tiến bộ và năng động, quyền chủ động điều hành sản xuất của các đơn vị luôn được phát huy. Nhưng tại các công ty con (đã cổ phần hóa) và công ty liên kết chưa thể hiện được vai trò độc lập với tư cách là một pháp nhân riêng.

2. Về chăm lo đời sống đối với người lao động:

Đời sống người lao động không ngừng được cải thiện nâng cao; đảm bảo có đủ việc làm ổn định cho hơn người lao động. CBCNV được khám sức khỏe định kỳ. Tổ chức tốt các bữa ăn hàng ngày. Công ty đã thực hiện chi tháng lương thứ 13 bằng 1,2 tháng lương bq năm, chi quà sinh nhật cho người lao động...

V. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét :

- Hoạt động SXKD năm 2016 vẫn còn nhiều khó khăn do thị trường tiêu thụ có nhiều biến động. nhu cầu về sợi trên thị trường chững lại, giá bông xơ tăng cao, giá bán sợi không tăng đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD. Năm 2016 Tổng công ty hoàn thành kế hoạch doanh thu, chỉ tiêu lợi nhuận không hoàn thành, tỷ lệ cô tức chia là 5,5% chỉ đạt 50% so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua năm 2016.

- Việc đầu tư tài chính dài hạn của Tổng công ty hiệu quả chưa cao.

- Về đầu tư di dời tiến độ chậm

2. Kiến nghị:

- Đề nghị Tổng công ty thực hiện phân tích hoạt động kinh tế. phân tích hiệu quả sản xuất kinh doanh từng mặt hàng hàng quý, năm đề ra các biện pháp thiết thực cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả SXKD tại Tổng công ty, các công ty con.

- Cần xem xét lại mô hình tổ chức hoạt động tại các công ty con nhằm nâng cao tính độc lập tự chủ trong SXKD, tài chính.

- Về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong SXKD. Đề nghị TCTy cần triển khai thực hiện mạnh hơn nữa và có mục tiêu phấn đấu cụ thể để có thể đánh giá được mức độ tiết kiệm được.

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý của Cty hợp lý và hiệu quả. Cần quan tâm hơn nữa đến công tác đào tạo cán bộ quản lý và công tác tuyển dụng lao động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của Cty.

- Tăng cường việc tìm kiếm và khai thác mở rộng thị trường trong và ngoài nước (nhất là thị trường xuất khẩu) để hoạt động SXKD có hiệu quả.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư và đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả kinh tế. Có biện pháp tích cực hơn trong việc quản lý SX. kỹ thuật. lao động... để nâng cao năng lực và hiệu suất sử dụng MMTB của N/M.

- Về công nợ: Công ty cần đôn đốc khách hàng có nợ đọng quá hạn lâu ngày để thu hồi vốn kinh doanh. Có sự phối kết hợp giữa các phòng ban nghiệp vụ để đôn đốc, đối chiếu thu hồi công nợ với khách hàng kịp thời. Riêng đối với khoản nợ đối với các đơn vị con, liên kết cần phải xem xét cơ cấu lại theo hình thức tự chủ về tài chính cho Công ty mẹ giảm bớt gánh nặng vay vốn

- Hàng tồn kho: Công ty cần đẩy mạnh hơn nữa việc tiêu thụ hàng tồn kho. nhất là sản phẩm vải, may, sợi SX ra và phụ tùng vật tư hàng hóa ứ đọng nhiều năm. Đồng thời có kế hoạch cân đối giữa SX và tiêu thụ ngăn chặn phát sinh hàng tồn kho.

- Đối với việc thực hiện lập dự phòng hàng hóa tồn kho và công nợ khó đòi TCTy đã thực hiện lập dự phòng. Tuy nhiên TCTy chưa giám sát được việc thực hiện lập dự phòng đối hàng hóa tồn kho và công nợ khó đòi tại các Công ty con là Công ty cổ phần sẽ làm ảnh hưởng đến kết quả chung của TCTy.

- Về việc niêm yết cổ phiếu: Đề nghị TCT có kế hoạch cụ thể cho việc niêm yết.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kiểm soát trong năm 2016 của Ban kiểm soát.

Thông qua cuộc họp của Đại hội cổ đông lần này, Ban kiểm soát tiếp tục lắng nghe ý kiến đóng góp của các cổ đông và nhanh chóng tiếp thu, tổng hợp để điều chỉnh báo cáo, cũng như rút kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ cho Ban Kiểm Soát trong thời gian đến.

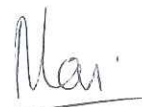
Kính chúc quý vị sức khỏe

Chúc cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn !

TM.BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Phương Mai

